

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

[illegible]

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

[illegible]

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	102026	P1.03	10CL	Vũ Thiên Ân	09/11/2009	
2	102027	P1.03	10CL	Nguyễn Xuân Tùng Anh	06/08/2009	
3	102028	P1.03	10CL	Trần Ngọc Quốc Bảo	26/08/2009	
4	102029	P1.03	10CL	Vũ Phạm Thành Đạt	26/10/2009	
5	102030	P1.03	10CL	Hồ Mai Hân	15/10/2009	
6	102031	P1.03	10CL	Phạm Nguyễn Ngọc Hân	19/10/2009	
7	102032	P1.03	10CL	Ngô Đức Hoà	28/08/2009	
8	102033	P1.03	10CL	Trịnh Gia Huy	10/09/2009	
9	102034	P1.03	10CL	Nguyễn Thanh Lâm	13/05/2009	
10	102035	P1.03	10CL	Nguyễn Hoàng Long	16/10/2009	
11	102036	P1.03	10CL	Nguyễn Nhật Nam	30/10/2009	
12	102037	P1.03	10CL	La Hoàng Đại Phú	25/06/2009	
13	102038	P1.03	10CL	Nguyễn Tấn Phước	16/10/2009	
14	102039	P1.03	10CL	Trần Hoàng Thiên Phước	30/07/2009	
15	102040	P1.03	10CL	Trần Ngọc Bảo Phương	12/09/2009	
16	102041	P1.03	10CL	Nguyễn Thái Thịnh	22/10/2009	
17	102042	P1.03	10CL	Bùi Đức Tín	23/04/2009	
18	102043	P1.03	10CL	Lê Trương Minh Trí	12/03/2009	
19	102044	P1.03	10CL	Vũ Đức Trung	05/07/2009	
20	102045	P1.03	10CL	Thái Tuấn Tú	05/09/2009	
21	102046	P1.03	10CL	Trần Thục Uyên	16/12/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

[illegible]

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

[illegible]

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	104075	P1.06	10CA	Huỳnh Gia An	15/03/2009	
2	104076	P1.06	10CA	Mai Thuý An	24/07/2009	
3	104077	P1.06	10CA	Đinh Thiên Trâm Anh	06/05/2009	
4	104078	P1.06	10CA	Phạm Quỳnh Anh	18/10/2009	
5	104079	P1.06	10CA	Nguyễn Trịnh Gia Bảo	05/04/2009	
6	104080	P1.06	10CA	Tổng Gia Bảo	12/01/2009	
7	104081	P1.06	10CA	Võ Tùng Chi	11/10/2009	
8	104082	P1.06	10CA	Vũ Minh Đăng	26/05/2009	
9	104083	P1.06	10CA	Hoàng Ngọc Bảo Hân	16/04/2009	
10	104084	P1.06	10CA	Nguyễn Ngọc Kim Khánh	15/12/2009	
11	104085	P1.06	10CA	Huỳnh Anh Khôi	24/03/2009	
12	104086	P1.06	10CA	Hồ Gia Kiên	19/05/2009	
13	104087	P1.06	10CA	Hoàng Gia Linh	10/02/2009	
14	104088	P1.06	10CA	Lương Gia Linh	26/06/2009	
15	104089	P1.06	10CA	Nguyễn Bích Ngọc	18/05/2009	
16	104090	P1.06	10CA	Bùi Trọng Nguyễn	21/07/2009	
17	104091	P1.06	10CA	Huỳnh Minh Nguyễn	07/04/2009	
18	104092	P1.06	10CA	Nguyễn Đỗ An Nhiên	28/09/2009	
19	104093	P1.06	10CA	Trịnh Hòa Phát	13/04/2009	
20	104094	P1.06	10CA	Hàng Hoàng Phúc	27/06/2009	
21	104095	P1.06	10CA	Nguyễn Đoàn Bảo Phương	19/06/2009	
22	104096	P1.06	10CA	Phạm Minh Quân	30/05/2009	
23	104097	P1.06	10CA	Draughn Hana Quỳnh Vy	17/12/2009	
24	104098	P1.06	10CA	Lê Hà Tường Vy	24/01/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

[illegible]

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

[illegible]

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	106130	P1.09	10TH1	Võ Quốc An	02/05/2009	
2	106131	P1.09	10TH2	Trần Cát Hải Anh	13/08/2009	
3	106132	P1.09	10TH2	Đinh Quốc Bảo	10/03/2009	
4	106133	P1.09	10TH1	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	14/05/2009	
5	106134	P1.09	10TH1	Phạm Gia Bảo	04/07/2009	
6	106135	P1.09	10TH1	Mã Ngọc Minh Châu	25/08/2009	
7	106136	P1.09	10TH1	Phan Huỳnh Ngọc Châu	14/11/2009	
8	106137	P1.09	10TH1	Hà Oanh Chi	21/09/2009	
9	106138	P1.09	10TH1	Nguyễn Khánh Đăng	18/04/2009	
10	106139	P1.09	10TH1	Đàm Quang Đạt	07/11/2009	
11	106140	P1.09	10TH2	Nguyễn Phan Nguyên Đạt	25/01/2009	
12	106141	P1.09	10TH2	Hoàng Gia Đức	25/06/2009	
13	106142	P1.09	10TH1	Huỳnh Đức	04/03/2009	
14	106143	P1.09	10TH2	Nguyễn Nguyên Đức	16/12/2009	
15	106144	P1.09	10TH1	Nguyễn Huỳnh Bá Dương	22/08/2009	
16	106145	P1.09	10TH2	Nguyễn Chiêu Hiền	17/08/2009	
17	106146	P1.09	10TH1	Nguyễn Duy Hiếu	01/12/2009	
18	106147	P1.09	10TH1	Nguyễn Việt Hưng	28/08/2009	
19	106148	P1.09	10TH2	Nguyễn Đức Huy	24/09/2009	
20	106149	P1.09	10TH1	Hà Nguyễn Bảo Khang	24/09/2009	
21	106150	P1.09	10TH1	Nguyễn Minh Khang	21/03/2009	
22	106151	P1.09	10TH1	Tạ Lê Duy Khang	02/11/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	106152	P1.10	10TH2	Trần Nguyễn Quốc Khánh	21/03/2009	
2	106153	P1.10	10TH2	Đặng Minh Khôi	09/02/2009	
3	106154	P1.10	10TH1	Hà Minh Khôi	13/01/2009	
4	106155	P1.10	10TH1	Vũ Minh Khôi	29/07/2009	
5	106156	P1.10	10TH2	Vũ Gia Kiệt	13/12/2009	
6	106157	P1.10	10TH2	Trịnh Phạm Thiên Kim	30/10/2009	
7	106158	P1.10	10TH1	Trương Mộc Lan	10/08/2009	
8	106159	P1.10	10TH1	Nguyễn Thành Lập	24/02/2009	
9	106160	P1.10	10TH2	Lê Minh	31/07/2009	
10	106161	P1.10	10TH2	Nguyễn Đức Nhật Minh	23/10/2008	
11	106162	P1.10	10TH2	Nguyễn Hồng Minh	17/10/2009	
12	106163	P1.10	10TH2	Chu Hải My	19/08/2009	
13	106164	P1.10	10TH2	Lương Thục My	19/07/2009	
14	106165	P1.10	10TH1	Đoàn Bảo Nam	25/06/2009	
15	106166	P1.10	10TH2	Ngô Thiên Nga	25/07/2009	
16	106167	P1.10	10TH1	Lê Hiếu Ngân	11/02/2009	
17	106168	P1.10	10TH2	Lê Hoàng Ngân	10/08/2009	
18	106169	P1.10	10TH2	Lư Hoàng Kim Ngân	17/04/2009	
19	106170	P1.10	10TH1	Võ Lê Phương Nghi	13/06/2009	
20	106171	P1.10	10TH2	Bùi Dương Khánh Ngọc	21/08/2009	
21	106172	P1.10	10TH1	Trần Thúy Ngọc	28/04/2009	
22	106173	P1.10	10TH2	Nguyễn Phúc Tài Nguyên	28/04/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	106174	P1.11	10TH1	Tần Chính Nhân	06/09/2009	
2	106175	P1.11	10TH2	Vũ Huỳnh Khánh Nhi	16/06/2009	
3	106176	P1.11	10TH2	Lưu Quỳnh Như	19/05/2009	
4	106177	P1.11	10TH1	Huỳnh Cẩm Nhung	05/04/2009	
5	106178	P1.11	10TH2	Trịnh Minh Phát	25/11/2008	
6	106179	P1.11	10TH2	Phạm Uy Phong	20/12/2009	
7	106180	P1.11	10TH2	Hoàng Duy An Phú	04/09/2009	
8	106181	P1.11	10TH2	Văn Lưu Hoàng Phúc	25/12/2009	
9	106182	P1.11	10TH1	Dương Thụy Quân	15/10/2009	
10	106183	P1.11	10TH2	Ngô Minh Quang	25/08/2009	
11	106184	P1.11	10TH1	Nguyễn Thanh Diễm Quỳnh	07/09/2009	
12	106185	P1.11	10TH1	Lê Nhật Tân	12/05/2009	
13	106186	P1.11	10TH1	Đoàn Phương Thảo	25/02/2009	
14	106187	P1.11	10TH1	Võ Nguyễn Thanh Thảo	06/11/2009	
15	106188	P1.11	10TH1	Hoàng Phan Toàn Thư	24/09/2009	
16	106189	P1.11	10TH1	Nguyễn Hùng Tiến	10/06/2009	
17	106190	P1.11	10TH2	Nguyễn Đặng Minh Trí	09/03/2009	
18	106191	P1.11	10TH2	Trần Nguyễn Thanh Trúc	01/12/2009	
19	106192	P1.11	10TH2	Phạm Thành Trung	09/08/2009	
20	106193	P1.11	10TH1	Huỳnh Sơn Trường	18/09/2009	
21	106194	P1.11	10TH2	Nguyễn Cát Tường	28/10/2009	
22	106195	P1.11	10TH2	Huỳnh Châu Phi Yến	17/07/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	107196	P1.12	10D	Đào Tường Anh	22/12/2009	
2	107197	P1.12	10D	Nguyễn Ngọc Mai Anh	04/05/2009	
3	107198	P1.12	10D	Nguyễn Phương Anh	06/04/2009	
4	107199	P1.12	10D	Nguyễn Phương Anh	02/11/2009	
5	107200	P1.12	10D	Nguyễn Tấn Cường	30/12/2009	
6	107201	P1.12	10D	Trương Thùy Dung	25/11/2009	
7	107202	P1.12	10D	Trần Nguyễn Hoài Giang	15/12/2009	
8	107203	P1.12	10D	Bùi Thụy Gia Hân	14/12/2009	
9	107204	P1.12	10D	Nguyễn Hồng Bảo Hân	27/11/2009	
10	107205	P1.12	10D	Nguyễn Phúc Huy	30/01/2009	
11	107206	P1.12	10D	Đoàn Minh Huyền	02/05/2009	
12	107207	P1.12	10D	Phạm Kim Khánh	20/01/2009	
13	107208	P1.12	10D	Trương Nguyễn Gia Khánh	13/09/2009	
14	107209	P1.12	10D	Nguyễn Anh Khoa	30/05/2009	
15	107210	P1.12	10D	Lê Minh Khôi	23/06/2009	
16	107211	P1.12	10D	Nguyễn Mai Khôi	28/11/2009	
17	107212	P1.12	10D	Trần Anh Mai Khôi	08/09/2009	
18	107213	P1.12	10D	Dư Nhã Kỳ	18/10/2009	
19	107214	P1.12	10D	Lê Hoàng Khánh Linh	01/09/2009	
20	107215	P1.12	10D	Nguyễn Khánh Linh	07/09/2009	
21	107216	P1.12	10D	Triệu Uyển Linh	15/11/2009	
22	107217	P1.12	10D	Võ Thị Kim Linh	11/04/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	107218	P1.13	10D	Lý Ngọc Mai	29/06/2009	
2	107219	P1.13	10D	Phan Bùi Thảo My	28/11/2009	
3	107220	P1.13	10D	Trần Lê Kim Ngân	06/01/2009	
4	107221	P1.13	10D	Trần Hoàng Gia Nghi	30/04/2009	
5	107222	P1.13	10D	Nguyễn Ngọc Gia Nghiêm	07/04/2009	
6	107223	P1.13	10D	Nguyễn Thị Bích Ngọc	09/04/2009	
7	107224	P1.13	10D	Nguyễn Trần Minh Nhi	27/12/2009	
8	107225	P1.13	10D	Trần Nguyễn Hoàng Nhi	18/03/2009	
9	107226	P1.13	10D	Dương Ngọc Quỳnh Như	10/09/2009	
10	107227	P1.13	10D	Nguyễn Trần Quỳnh Như	18/10/2009	
11	107228	P1.13	10D	Phạm Ngọc Khánh Như	06/12/2009	
12	107229	P1.13	10D	Nguyễn Nhật Phú	24/12/2009	
13	107230	P1.13	10D	Huỳnh Duy Quang	20/04/2009	
14	107231	P1.13	10D	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	20/03/2009	
15	107232	P1.13	10D	Nguyễn Ngọc Bảo Thi	01/10/2009	
16	107233	P1.13	10D	Châu Ngọc Trường Thịnh	15/05/2009	
17	107234	P1.13	10D	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	23/01/2009	
18	107235	P1.13	10D	Trần Đức Tuấn	16/11/2009	
19	107236	P1.13	10D	Lưu Phương Uyên	28/12/2009	
20	107237	P1.13	10D	Phan Ngọc Phương Uyên	07/07/2009	
21	107238	P1.13	10D	Nguyễn Ngọc Phương Vy	25/07/2009	
22	107239	P1.13	10D	Nguyễn Thảo Vy	22/03/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	108240	P1.14	10A10	Nguyễn Thúy An	09/10/2009	
2	108241	P1.14	10A10	Bùi Gia Ân	11/08/2009	
3	108242	P1.14	10A10	Đặng Phương Hà Anh	18/12/2009	
4	108243	P1.14	10A10	Phạm Lê Minh Anh	09/09/2009	
5	108244	P1.14	10A10	Vũ Thị Mai Anh	22/02/2009	
6	108245	P1.14	10A10	Phạm Thế Bảo	31/08/2009	
7	108246	P1.14	10A10	Trần Dạ Minh Châu	29/03/2009	
8	108247	P1.14	10A10	Huỳnh Tấn Đạt	16/01/2009	
9	108248	P1.14	10A10	Trần Hoàng Thuỳ Duyên	20/12/2009	
10	108249	P1.14	10A10	Văn Hương Giang	12/11/2009	
11	108250	P1.14	10A10	Tưởng Phạm Thu Hà	11/02/2009	
12	108251	P1.14	10A10	Nguyễn Tú Gia Hân	03/07/2009	
13	108252	P1.14	10A10	Trần Nguyễn Minh Khang	17/03/2009	
14	108253	P1.14	10A10	Đặng Minh Khôi	24/02/2009	
15	108254	P1.14	10A10	Nguyễn Phương Linh	06/02/2009	
16	108255	P1.14	10A10	Trần Hoàng Thảo Linh	17/10/2009	
17	108256	P1.14	10A10	Huỳnh Trí Minh	28/07/2009	
18	108257	P1.14	10A10	Phan Trần Tuyết Minh	24/10/2009	
19	108258	P1.14	10A10	Trần Thanh Nga	21/02/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	108259	P1.15	10A10	Đoàn Lê Khánh Ngọc	14/04/2009	
2	108260	P1.15	10A10	Nguyễn Lê Nhật Nguyên	09/01/2009	
3	108261	P1.15	10A10	Phạm Phương Nguyên	27/09/2009	
4	108262	P1.15	10A10	Lê Mộng Thanh Nhi	08/06/2009	
5	108263	P1.15	10A10	Phạm Quỳnh Như	30/05/2009	
6	108264	P1.15	10A10	Tạ Thị Ngọc Như	19/03/2009	
7	108265	P1.15	10A10	Nguyễn Bá Phúc	27/01/2009	
8	108266	P1.15	10A10	Phạm Nguyễn Hoàn Phước	08/04/2009	
9	108267	P1.15	10A10	Ngô Cát Uyên Phương	29/12/2009	
10	108268	P1.15	10A10	Nguyễn Phú Hoàng Quân	04/08/2009	
11	108269	P1.15	10A10	Vũ Thục Quyên	27/11/2009	
12	108270	P1.15	10A10	Phan Lê Minh Tâm	01/05/2009	
13	108271	P1.15	10A10	Nguyễn Thanh Thảo	05/10/2009	
14	108272	P1.15	10A10	Nguyễn Lê Gia Thuận	27/10/2009	
15	108273	P1.15	10A10	Lê Nguyễn Ngọc Trâm	21/02/2009	
16	108274	P1.15	10A10	Nguyễn Thùy Trâm	24/03/2009	
17	108275	P1.15	10A10	Lương Hồng Bội Trân	05/05/2009	
18	108276	P1.15	10A10	Tô Thị Thảo Trân	01/12/2009	
19	108277	P1.15	10A10	Châu Ngô Cát Tường	09/10/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	109278	P1.16	10A9	Đỗ Ngọc Minh Anh	09/04/2009	
2	109279	P1.16	10A9	Huỳnh Nguyễn Quỳnh Anh	26/05/2009	
3	109280	P1.16	10A9	Nguyễn Lê Vân Anh	11/07/2009	
4	109281	P1.16	10A9	Nguyễn Quỳnh Anh	25/09/2009	
5	109282	P1.16	10A9	Nguyễn Vương Diệu Anh	28/09/2009	
6	109283	P1.16	10A9	Phan Ngọc Đan Anh	08/04/2009	
7	109284	P1.16	10A9	Võ Phạm Ngọc Anh	12/02/2009	
8	109285	P1.16	10A9	Lê Nguyễn Bảo Châu	07/02/2009	
9	109286	P1.16	10A9	Mai Ngọc Bảo Châu	10/10/2009	
10	109287	P1.16	10A9	Trịnh Xuân Đức	23/02/2009	
11	109288	P1.16	10A9	Trương Phạm Ánh Dương	30/03/2009	
12	109289	P1.16	10A9	Nguyễn Vũ Hương Giang	04/11/2009	
13	109290	P1.16	10A9	Lê Phương Gia Hân	06/06/2009	
14	109291	P1.16	10A9	Nguyễn Gia Hân	22/11/2009	
15	109292	P1.16	10A9	Trần Ngọc Gia Hân	09/05/2009	
16	109293	P1.16	10A9	Nguyễn Võ Minh Hằng	08/09/2009	
17	109294	P1.16	10A9	Huỳnh Minh Hùng	17/04/2009	
18	109295	P1.16	10A9	Lê Lan Hương	21/05/2009	
19	109296	P1.16	10A9	Ngô Minh Khang	27/04/2009	
20	109297	P1.16	10A9	Lê Nguyễn Nhã Kỳ	16/12/2009	
21	109298	P1.16	10A9	Đỗ Thanh Liêm	07/10/2009	
22	109299	P1.16	10A9	Phạm Thảo Linh	11/12/2009	
23	109300	P1.16	10A9	Lê Nguyễn Khả My	26/07/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	109301	P1.17	10A9	Trần Quỳnh Diễm My	06/04/2009	
2	109302	P1.17	10A9	Nguyễn Trần Bảo Nghi	05/09/2009	
3	109303	P1.17	10A9	Nguyễn Triều Nghi	30/06/2009	
4	109304	P1.17	10A9	Bành Thiên Hồng Ngọc	25/12/2009	
5	109305	P1.17	10A9	Bùi Hồng Ngọc	20/04/2009	
6	109306	P1.17	10A9	Nguyễn Thanh Ngọc	20/11/2009	
7	109307	P1.17	10A9	Ngô Trần Minh Nguyên	20/02/2009	
8	109308	P1.17	10A9	Phạm Trần Thảo Nguyên	15/09/2009	
9	109309	P1.17	10A9	Hoàng Nguyễn Thanh Nhi	14/05/2009	
10	109310	P1.17	10A9	Nguyễn Hoàng Phát	30/01/2009	
11	109311	P1.17	10A9	Đỗ Trần Hà Phương	14/02/2009	
12	109312	P1.17	10A9	Trần Ngọc Minh Phương	26/03/2009	
13	109313	P1.17	10A9	Vũ Vân Quỳnh	17/02/2009	
14	109314	P1.17	10A9	Nguyễn Thành Tài	27/07/2009	
15	109315	P1.17	10A9	Lâm Hoàng Mỹ Tiên	12/08/2009	
16	109316	P1.17	10A9	Lê Nguyễn Ngọc Trâm	14/12/2009	
17	109317	P1.17	10A9	Lưu Nguyễn Bảo Trân	05/10/2009	
18	109318	P1.17	10A9	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	03/02/2009	
19	109319	P1.17	10A9	Lý Như Trúc	07/08/2009	
20	109320	P1.17	10A9	Vũ Anh Trúc	12/10/2009	
21	109321	P1.17	10A9	Dương Tài Khánh Vân	26/02/2009	
22	109322	P1.17	10A9	Trần Thu Vân	07/11/2009	
23	109323	P1.17	10A9	Nguyễn Ngọc Hải Yến	13/11/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	110324	P1.18	10A8	Lương Sĩ An	29/03/2009	
2	110325	P1.18	10A6	Lưu Thùy Khương An	11/04/2009	
3	110326	P1.18	10A5	Nguyễn Trọng An	24/07/2009	
4	110327	P1.18	10A6	Trần Phạm Minh An	21/11/2009	
5	110328	P1.18	10A7	Huỳnh Kim Ân	24/01/2009	
6	110329	P1.18	10A8	Hồ Đặng Quỳnh Anh	05/07/2009	
7	110330	P1.18	10A6	Hồ Trần Mai Anh	25/06/2009	
8	110331	P1.18	10A6	Hoàng Văn Anh	25/04/2009	
9	110332	P1.18	10A6	Huỳnh Hồ Trâm Anh	05/05/2009	
10	110333	P1.18	10A6	Lâm Trần Tuấn Anh	01/10/2009	
11	110334	P1.18	10A8	Nguyễn Đức Anh	04/09/2009	
12	110335	P1.18	10A5	Nguyễn Việt Anh	14/10/2009	
13	110336	P1.18	10A8	Trần Thị Tú Anh	24/08/2009	
14	110337	P1.18	10A8	Vũ Hồng Anh	04/04/2009	
15	110338	P1.18	10A7	Vũ Nhật Anh	31/03/2009	
16	110339	P1.18	10A7	Nguyễn Viên Bách	28/01/2009	
17	110340	P1.18	10A8	Trần Hữu Bằng	11/11/2009	
18	110341	P1.18	10A6	Huỳnh Lê Gia Bảo	08/08/2009	
19	110342	P1.18	10A6	Nguyễn Gia Bảo	03/01/2009	
20	110343	P1.18	10A8	Phạm Thái Gia Bảo	29/10/2009	
21	110344	P1.18	10A5	Phan Gia Bảo	12/04/2009	
22	110345	P1.18	10A5	Nguyễn Lâm Bình	22/03/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	110346	P2.01	10A5	Nguyễn Như Phước Bình	18/03/2009	
2	110347	P2.01	10A7	Nguyễn Thanh Bình	07/07/2009	
3	110348	P2.01	10A7	Nguyễn Ngọc Trân Châu	17/07/2009	
4	110349	P2.01	10A7	Phạm Minh Châu	28/06/2009	
5	110350	P2.01	10A5	Phạm Thùy Chi	16/08/2009	
6	110351	P2.01	10A8	Bùi Văn Tiến Đạt	11/12/2009	
7	110352	P2.01	10A8	Nguyễn Đăng Đông	18/08/2009	
8	110353	P2.01	10A7	Lê Anh Đức	16/09/2009	
9	110354	P2.01	10A8	Lê Đăng Đức	06/01/2009	
10	110355	P2.01	10A7	Nguyễn Minh Đức	02/02/2009	
11	110356	P2.01	10A6	Phạm Minh Đức	14/10/2009	
12	110357	P2.01	10A8	Nguyễn Tấn Dũng	09/01/2009	
13	110358	P2.01	10A5	Trần Trung Dũng	28/01/2009	
14	110359	P2.01	10A6	Nguyễn Đình Thuỳ Dương	24/07/2009	
15	110360	P2.01	10A7	Đặng Hồ Minh Duy	07/11/2009	
16	110361	P2.01	10A5	Phạm Hoàng Duy	06/05/2009	
17	110362	P2.01	10A6	Đinh Hoàng Duyên	24/09/2009	
18	110363	P2.01	10A7	Đoàn Thuỳ Thanh Duyên	06/02/2009	
19	110364	P2.01	10A8	Nguyễn Phạm Hương Giang	25/02/2009	
20	110365	P2.01	10A8	Trần Linh Giang	14/04/2009	
21	110366	P2.01	10A8	Phan Gia Hân	09/01/2009	
22	110367	P2.01	10A5	Trần Bảo Hân	27/02/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	110368	P2.02	10A7	Trần Lý Gia Hân	23/12/2009	
2	110369	P2.02	10A5	Cao Mỹ Hằng	02/10/2009	
3	110370	P2.02	10A6	Hồ Gia Hạnh	12/02/2009	
4	110371	P2.02	10A7	Trần Mỹ Hạnh	31/05/2009	
5	110372	P2.02	10A5	Nguyễn Văn Cần Hiếu	03/01/2009	
6	110373	P2.02	10A6	Vũ Trọng Hiếu	21/01/2009	
7	110374	P2.02	10A6	Lê Nhật Hoàng	06/09/2009	
8	110375	P2.02	10A7	Lê Quang Huy Hoàng	28/11/2009	
9	110376	P2.02	10A6	Lê Thiện Hoàng	06/09/2009	
10	110377	P2.02	10A7	Nguyễn Minh Hoàng	24/07/2009	
11	110378	P2.02	10A8	Nguyễn Minh Hoàng	03/01/2009	
12	110379	P2.02	10A6	Phan Tuấn Hưng	10/04/2009	
13	110380	P2.02	10A6	Phạm Thị Bích Hường	06/12/2009	
14	110381	P2.02	10A7	Lê Đình Huy	07/02/2009	
15	110382	P2.02	10A8	Nguyễn Công Huy	13/10/2009	
16	110383	P2.02	10A8	Phan Đặng Lê Bảo Huy	28/09/2009	
17	110384	P2.02	10A6	Phí Gia Huy	15/04/2009	
18	110385	P2.02	10A5	Trần Minh Huy	20/03/2009	
19	110386	P2.02	10A7	Du Đình Khải	18/11/2009	
20	110387	P2.02	10A8	Đỗ Minh Khang	22/09/2009	
21	110388	P2.02	10A5	Đỗ Trịnh Gia Khang	13/10/2009	
22	110389	P2.02	10A5	Lê Khang	22/06/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	110390	P2.03	10A7	Trần Nguyên Khang	12/03/2009	
2	110391	P2.03	10A6	Nguyễn Trần Chí Khanh	03/12/2009	
3	110392	P2.03	10A7	Cao Ngọc Khánh	22/01/2009	
4	110393	P2.03	10A7	Lê Nhật Khoa	20/05/2009	
5	110394	P2.03	10A6	Ngô Cao Đăng Khoa	09/03/2009	
6	110395	P2.03	10A5	Nguyễn Ngọc Minh Khoa	26/02/2009	
7	110396	P2.03	10A8	Phạm Sơn Khoa	23/12/2009	
8	110397	P2.03	10A6	Trần Anh Khoa	18/06/2009	
9	110398	P2.03	10A7	Cao Quang Duy Khôi	04/01/2009	
10	110399	P2.03	10A6	Đỗ Nguyễn Anh Khôi	24/11/2009	
11	110400	P2.03	10A8	Nguyễn Hoàng Khôi	19/06/2009	
12	110401	P2.03	10A8	Trần Anh Khôi	18/09/2009	
13	110402	P2.03	10A6	Trương Ngô Trinh Khôi	29/12/2009	
14	110403	P2.03	10A5	Trần Nguyễn Minh Khuê	29/11/2009	
15	110404	P2.03	10A5	Nguyễn Tuấn Kiệt	04/05/2009	
16	110405	P2.03	10A7	Bùi Ngọc Nguyệt Lam	09/09/2009	
17	110406	P2.03	10A6	Trần Nhật Phương Lâm	28/09/2009	
18	110407	P2.03	10A7	Trần Nguyễn Khánh Linh	15/06/2009	
19	110408	P2.03	10A7	Đặng Quang Lĩnh	19/04/2009	
20	110409	P2.03	10A6	Nguyễn Phúc Lộc	12/10/2009	
21	110410	P2.03	10A7	Khúc Đình Phi Long	19/04/2009	
22	110411	P2.03	10A8	Nguyễn Hà Nhật Long	19/09/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	110412	P2.04	10A8	Trần Vũ Hoàng Long	04/06/2009	
2	110413	P2.04	10A5	Trương Quang Long	28/02/2009	
3	110414	P2.04	10A5	Nguyễn Trịnh Anh Luân	16/09/2009	
4	110415	P2.04	10A5	Nguyễn Thị Huyền Luật	17/02/2009	
5	110416	P2.04	10A5	Phạm Thùy Hải Ly	11/11/2009	
6	110417	P2.04	10A8	Lê Thị Quế Mai	17/08/2009	
7	110418	P2.04	10A8	Nguyễn Hoàng Mai	26/06/2009	
8	110419	P2.04	10A7	Nguyễn Thị Thanh Mai	25/03/2009	
9	110420	P2.04	10A8	Bùi Duy Mạnh	21/09/2009	
10	110421	P2.04	10A5	Đặng Bình Minh	19/08/2009	
11	110422	P2.04	10A6	Hoàng Quốc Minh	22/10/2009	
12	110423	P2.04	10A6	Nguyễn Quang Minh	21/08/2009	
13	110424	P2.04	10A7	Phạm Cát Tường Minh	10/08/2009	
14	110425	P2.04	10A8	Viên Bình Minh	07/10/2009	
15	110426	P2.04	10A8	Lê Hà My	06/06/2009	
16	110427	P2.04	10A7	Nguyễn Hà My	19/01/2009	
17	110428	P2.04	10A8	Phạm Lê Khánh My	19/06/2009	
18	110429	P2.04	10A5	Vũ Đình Nam	26/08/2009	
19	110430	P2.04	10A8	Trần Linh Nga	14/04/2009	
20	110431	P2.04	10A7	Nguyễn Hồ Khánh Ngân	09/11/2009	
21	110432	P2.04	10A7	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	08/02/2009	
22	110433	P2.04	10A6	Lê Huỳnh Trọng Nghĩa	24/07/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	110434	P2.05	10A5	Nguyễn Trọng Nghĩa	23/08/2009	
2	110435	P2.05	10A7	Trương Công Nghĩa	21/06/2009	
3	110436	P2.05	10A6	Hồ Gia Ngọc	16/07/2009	
4	110437	P2.05	10A5	Hoàng Lưu Bảo Ngọc	02/05/2009	
5	110438	P2.05	10A6	Tô Như Bảo Ngọc	24/03/2009	
6	110439	P2.05	10A5	Bạch Khôi Nguyên	05/05/2009	
7	110440	P2.05	10A5	Cáp Nguyễn Trung Nguyên	16/07/2009	
8	110441	P2.05	10A8	Lâm Đạo Hạo Nguyên	23/02/2009	
9	110442	P2.05	10A5	Lê Ngọc Gia Nguyên	23/07/2009	
10	110443	P2.05	10A6	Nguyễn Khôi Nguyên	21/01/2009	
11	110444	P2.05	10A6	Phạm Hoàng Nguyên	23/02/2009	
12	110445	P2.05	10A7	Võ Nguyễn Hoàng Nguyên	01/03/2009	
13	110446	P2.05	10A8	Vũ Đào Khôi Nguyên	25/10/2009	
14	110447	P2.05	10A5	Nguyễn Gia Nguyễn	10/04/2009	
15	110448	P2.05	10A7	Đỗ Văn Nhân	16/09/2009	
16	110449	P2.05	10A6	Hoàng Đình Minh Nhật	03/04/2009	
17	110450	P2.05	10A6	Bùi Ngọc Quỳnh Như	23/03/2009	
18	110451	P2.05	10A5	Lê Thị Quỳnh Như	10/05/2009	
19	110452	P2.05	10A5	Nguyễn Khiết Như	23/06/2009	
20	110453	P2.05	10A6	Huỳnh Thành Phát	01/02/2009	
21	110454	P2.05	10A5	Trương Tân Phát	03/11/2009	
22	110455	P2.05	10A5	Phan Phong Phú	25/05/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	110456	P2.06	10A6	Nguyễn Xuân Phúc	31/10/2009	
2	110457	P2.06	10A5	Hứa Văn Quốc Phương	03/04/2009	
3	110458	P2.06	10A6	Lê Ngọc Mai Phương	26/04/2009	
4	110459	P2.06	10A5	Lê Ngọc Thảo Phương	02/12/2009	
5	110460	P2.06	10A7	Đặng Nguyễn Hồng Quân	13/03/2009	
6	110461	P2.06	10A8	Lê Trần Mạnh Quân	20/07/2009	
7	110462	P2.06	10A8	Lưu Minh Quân	18/09/2009	
8	110463	P2.06	10A8	Nguyễn Hữu Hoàng Quân	01/02/2009	
9	110464	P2.06	10A5	Phạm Phú Quang	04/02/2009	
10	110465	P2.06	10A6	Thái Đăng Quang	11/09/2009	
11	110466	P2.06	10A8	Nguyễn Hồ Như Quỳnh	22/03/2009	
12	110467	P2.06	10A6	Nguyễn Võ Phương Quỳnh	25/07/2009	
13	110468	P2.06	10A8	Võ Nguyễn Như Quỳnh	07/02/2009	
14	110469	P2.06	10A6	Phạm Hoàng Tấn Sang	18/02/2009	
15	110470	P2.06	10A6	Trần Đăng Sang	26/08/2009	
16	110471	P2.06	10A8	Đinh Thái Sơn	12/06/2009	
17	110472	P2.06	10A6	Phạm Thái Sơn	21/12/2009	
18	110473	P2.06	10A7	Nguyễn Minh Tài	04/02/2009	
19	110474	P2.06	10A7	Vũ Đức Tài	04/07/2009	
20	110475	P2.06	10A7	Kim Ngọc Thạch	24/02/2009	
21	110476	P2.06	10A7	Đặng Nguyễn Phúc Thái	09/04/2009	
22	110477	P2.06	10A6	Phan Thanh Thản	22/10/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	110478	P2.07	10A8	Nguyễn Chiến Thắng	22/03/2009	
2	110479	P2.07	10A7	Nguyễn Minh Thành	28/12/2009	
3	110480	P2.07	10A5	Đào Nguyễn Phương Thảo	13/11/2009	
4	110481	P2.07	10A7	Nguyễn Huỳnh Phương Thảo	04/01/2009	
5	110482	P2.07	10A6	Lê Ngọc Nhã Thi	14/11/2009	
6	110483	P2.07	10A5	Nguyễn Ngọc Thanh Thiên	24/05/2009	
7	110484	P2.07	10A8	Nguyễn Phương Thủy	10/05/2009	
8	110485	P2.07	10A6	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	23/08/2009	
9	110486	P2.07	10A7	Trần Quang Tiến	19/10/2009	
10	110487	P2.07	10A6	Huỳnh Nguyễn Thủy Trâm	02/10/2009	
11	110488	P2.07	10A5	Nguyễn Phan Thủy Trâm	11/03/2009	
12	110489	P2.07	10A7	Võ Minh Trâm	01/01/2009	
13	110490	P2.07	10A7	Lê Huỳnh Bảo Trân	05/03/2009	
14	110491	P2.07	10A8	Trần Ngọc Bảo Trân	28/09/2009	
15	110492	P2.07	10A5	Hồ Công Trí	11/12/2009	
16	110493	P2.07	10A8	Hoàng Cao Trí	27/04/2009	
17	110494	P2.07	10A5	Lê Huỳnh Minh Trí	21/07/2009	
18	110495	P2.07	10A5	Nguyễn Đức Minh Trí	02/01/2009	
19	110496	P2.07	10A7	Nguyễn Huỳnh Minh Trí	09/04/2009	
20	110497	P2.07	10A8	Văn Hà Hữu Trí	22/09/2009	
21	110498	P2.07	10A7	Đỗ Thanh Trúc	12/11/2009	
22	110499	P2.07	10A8	Nguyễn Hoàng Thanh Trúc	21/04/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

[illegible]

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	111517	P2.09	10A3	Hồ Nguyễn Thái An	30/09/2009	
2	111518	P2.09	10A2	Nguyễn Ngọc Minh An	16/01/2009	
3	111519	P2.09	10A1	Trần Quốc An	02/05/2009	
4	111520	P2.09	10A3	Vũ Ngọc Khánh An	27/05/2009	
5	111521	P2.09	10A2	Bùi Ngọc Minh Anh	12/04/2009	
6	111522	P2.09	10A3	Bùi Phương Anh	30/11/2009	
7	111523	P2.09	10A4	Đoàn Quỳnh Anh	26/06/2009	
8	111524	P2.09	10A3	Lê Bùi Tú Anh	04/12/2009	
9	111525	P2.09	10A4	Lê Quỳnh Anh	20/11/2009	
10	111526	P2.09	10A1	Lê Xuân Quốc Anh	09/06/2009	
11	111527	P2.09	10A4	Nguyễn Cao Hoàng Anh	11/02/2009	
12	111528	P2.09	10A2	Nguyễn Hồ Hải Anh	11/12/2009	
13	111529	P2.09	10A3	Nguyễn Hùng Anh	18/12/2009	
14	111530	P2.09	10A4	Nguyễn Lê Anh	23/06/2009	
15	111531	P2.09	10A1	Nguyễn Phúc Trang Anh	26/09/2009	
16	111532	P2.09	10A3	Nguyễn Quỳnh Anh	07/07/2009	
17	111533	P2.09	10A2	Nguyễn Thị Trúc Anh	21/01/2009	
18	111534	P2.09	10A1	Nguyễn Thùy Anh	02/12/2009	
19	111535	P2.09	10A2	Nguyễn Trần Chiêu Anh	13/03/2009	
20	111536	P2.09	10A1	Nguyễn Trần Trâm Anh	20/05/2009	
21	111537	P2.09	10A4	Nguyễn Tuấn Anh	17/02/2009	
22	111538	P2.09	10A4	Nguyễn Văn Anh	19/02/2009	
23	111539	P2.09	10A1	Nguyễn Vũ Trâm Anh	20/09/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	111540	P2.10	10A1	Phạm Trương Minh Anh	07/03/2009	
2	111541	P2.10	10A1	Trần Nguyễn Thảo Anh	11/08/2009	
3	111542	P2.10	10A1	Trần Phước Châu Anh	23/11/2009	
4	111543	P2.10	10A4	Nguyễn Thị Minh Ánh	01/11/2009	
5	111544	P2.10	10A4	Đặng Trường Bách	12/05/2009	
6	111545	P2.10	10A4	Huỳnh Gia Bảo	22/05/2009	
7	111546	P2.10	10A1	Nguyễn Hoài Bảo	28/02/2009	
8	111547	P2.10	10A3	Bùi Phương Chi	12/11/2009	
9	111548	P2.10	10A3	Nguyễn Ngọc Phương Chi	26/10/2009	
10	111549	P2.10	10A2	Phạm Ngọc Tâm Di	21/11/2009	
11	111550	P2.10	10A4	Phùng Bách Diệp	12/03/2009	
12	111551	P2.10	10A2	Trịnh Phương Đông	21/12/2009	
13	111552	P2.10	10A2	Hoàng Anh Đức	21/03/2009	
14	111553	P2.10	10A3	Nguyễn Đoàn Khánh Dương	08/01/2009	
15	111554	P2.10	10A1	Trần Đông Dương	09/03/2009	
16	111555	P2.10	10A2	Nguyễn Huỳnh Bảo Duy	30/10/2009	
17	111556	P2.10	10A2	Nguyễn Phương Duy	12/10/2009	
18	111557	P2.10	10A4	Nguyễn Ngọc Hân	05/01/2009	
19	111558	P2.10	10A4	Nguyễn Ngọc Kim Hân	11/10/2009	
20	111559	P2.10	10A1	Trần Chí Hân	24/01/2009	
21	111560	P2.10	10A4	Phạm Minh Hằng	21/10/2009	
22	111561	P2.10	10A1	Phạm Thị Thanh Hiền	24/05/2009	
23	111562	P2.10	10A4	Trần Đình Hiệp	30/07/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	111563	P2.11	10A2	Nguyễn Đình Hiếu	16/03/2009	
2	111564	P2.11	10A1	Đặng Minh Hoàng	27/06/2009	
3	111565	P2.11	10A4	Phạm Nguyễn Khánh Hoàng	17/04/2009	
4	111566	P2.11	10A3	Trần Hữu Hoàng	23/02/2009	
5	111567	P2.11	10A4	Hoàng Hồ Vân Hương	27/12/2009	
6	111568	P2.11	10A3	Ngô Kiến Gia Huy	02/06/2009	
7	111569	P2.11	10A3	Phạm Nguyễn Quốc Huy	19/08/2009	
8	111570	P2.11	10A1	Phạm Nguyễn An Hy	11/11/2009	
9	111571	P2.11	10A1	Đỗ Lê Hoàn Khải	18/08/2009	
10	111572	P2.11	10A4	Nguyễn Trọng Khải	25/01/2009	
11	111573	P2.11	10A1	Đinh Vũ Gia Khang	04/01/2009	
12	111574	P2.11	10A2	Huỳnh Ngọc Minh Khang	29/10/2009	
13	111575	P2.11	10A3	Nguyễn Bá Khang	28/03/2009	
14	111576	P2.11	10A3	Phan Khang	24/08/2009	
15	111577	P2.11	10A2	Hoàng Lê Khanh	17/06/2009	
16	111578	P2.11	10A1	Lưu Duy Khánh	03/01/2009	
17	111579	P2.11	10A3	Phạm Hà Minh Khánh	31/08/2009	
18	111580	P2.11	10A2	Trần Minh Khánh	12/03/2009	
19	111581	P2.11	10A3	Hàng Minh Khoa	25/07/2009	
20	111582	P2.11	10A3	Lê Nguyễn Anh Khoa	08/07/2009	
21	111583	P2.11	10A2	Nguyễn Đức Anh Khoa	22/10/2009	
22	111584	P2.11	10A3	Hà Nguyên Khôi	15/06/2009	
23	111585	P2.11	10A3	Nguyễn Minh Khôi	08/05/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	111586	P2.12	10A4	Phạm Khang Kiệt	27/08/2009	
2	111587	P2.12	10A2	Nguyễn Trọng Kiệt	23/05/2009	
3	111588	P2.12	10A1	Nguyễn Lê Thảo Lam	01/08/2009	
4	111589	P2.12	10A2	Tăng Trúc Lâm	29/06/2009	
5	111590	P2.12	10A3	Trần Mai Lan	25/12/2009	
6	111591	P2.12	10A4	Ngô Thanh Lễ	30/12/2009	
7	111592	P2.12	10A3	Nguyễn Thị Ánh Linh	09/07/2009	
8	111593	P2.12	10A4	Phan Nguyễn Trúc Linh	08/08/2009	
9	111594	P2.12	10A2	Vũ Phương Linh	12/04/2009	
10	111595	P2.12	10A1	Vương Khánh Linh	19/09/2009	
11	111596	P2.12	10A3	Nguyễn Hoàng Gia Long	16/02/2009	
12	111597	P2.12	10A3	Trần Châu Luân	09/12/2009	
13	111598	P2.12	10A3	Lữ Ngọc Hiền Mai	25/02/2009	
14	111599	P2.12	10A3	Trần Thị Trúc Mai	11/11/2009	
15	111600	P2.12	10A3	Võ Xuân Mai	10/09/2009	
16	111601	P2.12	10A3	Bồ Tiến Minh	07/11/2009	
17	111602	P2.12	10A4	Bùi Đình Đức Minh	06/01/2009	
18	111603	P2.12	10A4	Đinh Võ Thiện Minh	12/08/2009	
19	111604	P2.12	10A1	Nguyễn Bảo Minh	04/10/2009	
20	111605	P2.12	10A1	Nguyễn Du Minh	02/08/2009	
21	111606	P2.12	10A3	Nguyễn Hiền Minh	19/09/2009	
22	111607	P2.12	10A4	Nguyễn Nhật Minh	17/03/2009	
23	111608	P2.12	10A1	Trần Trọng Minh	27/10/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	111609	P2.13	10A2	Trương Huy Minh	05/01/2009	
2	111610	P2.13	10A4	Khúc Trần Thảo My	11/08/2009	
3	111611	P2.13	10A1	Lê Ngọc My	24/02/2009	
4	111612	P2.13	10A4	Ngô Giáng My	06/08/2009	
5	111613	P2.13	10A2	Nguyễn Lê Hoàng My	22/07/2009	
6	111614	P2.13	10A3	Phạm Võ Trà My	27/09/2009	
7	111615	P2.13	10A1	Mai Vũ Nhật Nam	14/08/2009	
8	111616	P2.13	10A3	Phạm Hải Nam	05/08/2009	
9	111617	P2.13	10A1	Huỳnh Nguyễn Xuân Nga	04/12/2009	
10	111618	P2.13	10A4	Hồ Thảo Ngân	08/02/2009	
11	111619	P2.13	10A4	Ngô Thanh Ngân	06/02/2009	
12	111620	P2.13	10A4	Nguyễn Kim Ngân	14/10/2009	
13	111621	P2.13	10A1	Nguyễn Ngọc Bảo Nghi	25/06/2009	
14	111622	P2.13	10A1	Phan Bùi Gia Nghi	20/01/2009	
15	111623	P2.13	10A4	Trương Anh Nghị	09/03/2009	
16	111624	P2.13	10A3	Trương Tuấn Nghĩa	07/07/2009	
17	111625	P2.13	10A1	Nguyễn Dương Bảo Ngọc	30/01/2009	
18	111626	P2.13	10A1	Nguyễn Khánh Ngọc	18/11/2009	
19	111627	P2.13	10A3	Nguyễn Lê Như Ngọc	11/06/2009	
20	111628	P2.13	10A1	Nguyễn Thanh Ngọc	26/10/2009	
21	111629	P2.13	10A2	Phạm Thị Thanh Ngọc	27/03/2009	
22	111630	P2.13	10A2	Phan Bảo Ngọc	22/05/2009	
23	111631	P2.13	10A2	Trần Gia Bảo Ngọc	27/10/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	111632	P2.14	10A2	Trần Thu Ngọc	05/01/2009	
2	111633	P2.14	10A4	Trương Dương Bảo Ngọc	29/10/2009	
3	111634	P2.14	10A3	Đặng Trung Nguyên	22/10/2009	
4	111635	P2.14	10A2	Lê Hoàng Nguyên	22/09/2009	
5	111636	P2.14	10A4	Nguyễn Hoàng Nguyên	24/02/2009	
6	111637	P2.14	10A4	Võ Huỳnh Xuân Nguyên	12/01/2009	
7	111638	P2.14	10A1	Hoàng Trọng Nhân	06/06/2009	
8	111639	P2.14	10A2	Nguyễn Thiện Nhân	01/08/2009	
9	111640	P2.14	10A1	Phan Lê Minh Nhật	01/03/2009	
10	111641	P2.14	10A2	Lê Nguyễn Uyên Nhi	09/06/2009	
11	111642	P2.14	10A1	Nguyễn Bảo Nhi	17/08/2009	
12	111643	P2.14	10A2	Phạm Thị Quỳnh Như	06/07/2009	
13	111644	P2.14	10A2	Hồ Nguyên Phát	29/04/2009	
14	111645	P2.14	10A4	Nguyễn Tăng Minh Phát	17/01/2009	
15	111646	P2.14	10A4	Lê Nguyễn Hoàng Phú	21/02/2009	
16	111647	P2.14	10A1	Trần Thiên Phú	23/07/2009	
17	111648	P2.14	10A2	Đỗ Hữu Phúc	03/04/2009	
18	111649	P2.14	10A4	Nguyễn Hoàng Phúc	16/07/2009	
19	111650	P2.14	10A3	Phạm Hoàng Phúc	12/06/2009	
20	111651	P2.14	10A3	Phạm Ngọc Phụng	12/03/2009	
21	111652	P2.14	10A3	Nguyễn Cao Phước	07/03/2009	
22	111653	P2.14	10A1	Lê Lan Phương	23/05/2009	
23	111654	P2.14	10A2	Nguyễn Bích Hà Phương	17/01/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	111655	P2.15	10A2	Nguyễn Hoàng Mai Phương	10/01/2009	
2	111656	P2.15	10A4	Nguyễn Thảo Phương	25/01/2009	
3	111657	P2.15	10A1	Phạm Bá Quân	29/03/2009	
4	111658	P2.15	10A1	Nguyễn Ngọc Gia Quang	16/05/2009	
5	111659	P2.15	10A1	Nguyễn Hồng Quyên	11/05/2009	
6	111660	P2.15	10A4	Trương Nguyễn Anh Quyền	17/10/2009	
7	111661	P2.15	10A1	Nguyễn Lê Giáng Quỳnh	03/04/2009	
8	111662	P2.15	10A4	Ngô Quang Sáng	24/10/2009	
9	111663	P2.15	10A4	Huỳnh Dương Phước Tài	02/02/2009	
10	111664	P2.15	10A1	Hoàng Anh Cát Tâm	14/10/2009	
11	111665	P2.15	10A2	Nguyễn Duy Tân	06/04/2009	
12	111666	P2.15	10A2	Ngô Nguyên Tấn	26/07/2009	
13	111667	P2.15	10A2	Nguyễn Thị Ngọc Thanh	19/04/2009	
14	111668	P2.15	10A3	Trần Duy Thịnh	01/07/2009	
15	111669	P2.15	10A1	Nguyễn Minh Thông	29/03/2009	
16	111670	P2.15	10A3	Đỗ Anh Thư	30/04/2009	
17	111671	P2.15	10A4	Hà Anh Thư	29/08/2009	
18	111672	P2.15	10A1	Hoàng Minh Thư	18/04/2009	
19	111673	P2.15	10A1	Lê Hoàn Anh Thư	21/11/2009	
20	111674	P2.15	10A4	Nguyễn Anh Thư	19/04/2009	
21	111675	P2.15	10A4	Nguyễn Thị An Thư	25/03/2009	
22	111676	P2.15	10A3	Phạm Hoàng Minh Thư	26/06/2009	
23	111677	P2.15	10A4	Phạm Huỳnh Anh Thư	30/06/2009	

DANH SÁCH THÍ SINH KTTT GIỮA HỌC KỲ 2

STT	SỐ BẢO DANH	PHÒNG THI	LỚP	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	111678	P2.16	10A3	Phan Thị Bảo Thư	27/08/2009	
2	111679	P2.16	10A2	Trần Nguyễn Anh Thư	21/05/2009	
3	111680	P2.16	10A2	Đỗ Ngọc Anh Thy	30/05/2009	
4	111681	P2.16	10A1	Nguyễn Khoa Tiến	23/10/2009	
5	111682	P2.16	10A2	Nguyễn Trương Bảo Tín	27/03/2009	
6	111683	P2.16	10A3	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	01/12/2009	
7	111684	P2.16	10A4	Phí Quỳnh Trang	06/09/2009	
8	111685	P2.16	10A1	Nguyễn Minh Trí	20/08/2009	
9	111686	P2.16	10A2	Nguyễn Minh Trí	30/08/2009	
10	111687	P2.16	10A2	Nguyễn Ngọc Phương Trinh	09/09/2009	
11	111688	P2.16	10A2	Lê Đức Trọng	27/03/2009	
12	111689	P2.16	10A1	Trần Ngọc Thanh Trúc	14/09/2009	
13	111690	P2.16	10A3	Phạm Khánh Trung	04/01/2009	
14	111691	P2.16	10A2	Nguyễn Dương Vũ Tùng	07/07/2009	
15	111692	P2.16	10A2	Lương Ngọc Cát Tường	09/07/2009	
16	111693	P2.16	10A3	Nguyễn Thị Phương Uyên	21/01/2009	
17	111694	P2.16	10A3	Trần Ngọc Nhã Uyên	30/08/2009	
18	111695	P2.16	10A2	Đỗ Lê Thúy Vi	09/12/2009	
19	111696	P2.16	10A2	Trần Bá Vinh	01/01/2009	
20	111697	P2.16	10A4	Mai Nguyễn Phương Vy	17/06/2009	
21	111698	P2.16	10A3	Nguyễn Đặng Phương Vy	23/10/2009	
22	111699	P2.16	10A3	Phan Ngọc Như Ý	01/12/2009	